

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Hãy dạy con cái mình sống nhiều hơn với các thế giới có thật xung quanh mình, đang diễn ra hàng ngày..., để chúng đừng đắm mình và chạy theo thế giới ảo trên các trang mạng. Hãy làm sao để chúng nói chuyện, trao đổi, tâm sự... nhiều hơn với người thân trong gia đình chứ đừng suốt ngày đuổi theo những ảo ảnh trên mạng.

Trong tình hình hiện nay các mạng xã hội trên Internet mang lại nhiều nguy hiểm cho con trẻ chúng ta... Xin các vị hãy quan tâm điều này nhiều hơn, đã có rất nhiều trẻ em trở thành hư đốn, thậm chí phạm pháp vì quá mê say với thế giới ảo.

(Trích thư của PGS Văn Như Cương - Hiệu trưởng Trường THPT Lương Thế Vinh, Hà Nội - gửi đến các phụ huynh nhân dịp đầu năm học mới)

Câu 1. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản. (0,5điểm)

Câu 2. Trong lời tâm sự của PGS Văn Như Cương, những từ nào nói lên sự gắn bó giữa con cái với cha mẹ?(0,5điểm)

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nổi bật nhất trong câu: *Hãy làm sao để chúng nói chuyện, trao đổi, tâm sự... nhiều hơn với người thân trong gia đình chứ đừng suốt ngày đuổi theo những ảo ảnh trên mạng.*(1,0điểm)

Câu 4. Từ văn bản, anh/ chị hãy rút rathông điệp có ý nghĩa nhất với bản thân. (1,0 điểm)

II. LÀM VĂN(7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về biện pháp khắc phục hiện tượng *quá mê say với thế giới ảo* của một bộ phận giới trẻ hiện nay.

Câu 2(5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

*Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi!
Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi
Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi
Mười Lát hoa về trong đêm hơi
Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm
Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

*Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống
Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi*

(*Tây Tiến* – Quang Dũng, Ngữ văn 12, tập 1, NXB Giáo dục. 2008)

Từ đó liên hệ với đoạn thơ sau của Hàn Mặc Tử và rút ra nhận xét về nỗi nhớ thiên nhiên, con người của hai nhà thơ.

*Sao anh không về chơi thôn Vĩ?
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên
Vườn ai mướt quá xanh như ngọc
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.*

(*Đây thôn Vĩ Dạ* – Hàn Mặc Tử, Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục. 2007)

-----**Hết**-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
Họ và tên thí sinh:.....;Số báo danh:.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC- HIỂU	3,0
	1	Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt	0,5
	2	Những từ ngữ nói lên sự gắn bó giữa con cái với cha mẹ trong lời tâm sự của PGS Văn Như Cương: <i>nói chuyện, trao đổi, tâm sự, quan tâm</i>	0,5
	3	-Biện pháp tu từ: liệt kê : <i>nói chuyện, trao đổi, tâm sự</i> -Tác dụng: tạo nên cách diễn đạt giàu hình ảnh, mang ý nghĩa tâm sự chân thành. Qua đó, tác giả khuyên các bậc cha mẹ hãy gắn bó, chia sẻ, quan tâm đến con cái nhiều hơn để các em không bị chìm đắm vào thế giới ảo.	1,0
	4	Học sinh có thể trình bày 1 thông điệp tâm đắc nhất với lí do hợp lí. Sau đây là vài gợi ý: - Hãy sống thật, không nên sống ảo - Cha mẹ phải yêu thương, quan tâm đến con cái nhiều hơn. -Tình thương là hạnh phúc của mỗi con người, mỗi gia đình...	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn (200 chữ) bày tỏ suy nghĩ biện pháp khắc phục hiện tượng quá mê say với thế giới ảo của một bộ phận giới trẻ hiện nay.	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn: -Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, song hành, móc xích, quy nạp, tổng-phân-hợp. - Viết không đúng hình thức đoạn văn hoặc viết quá dài trừ 0,25 điểm	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: - Biện pháp khắc phục hiện tượng quá mê say với thế giới ảo	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận HS lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần nêu được các nội dung cơ bản sau: - Giải thích: <i>mê say với thế giới ảo</i> , tóm lược những tác hại của việc quá chìm đắm vào thế giới ảo	0,25
			0,5

		<p>- Biện pháp khắc phục hiện tượng quá mê say với thế giới ảo:</p> <p>+ Tuổi trẻ cần đam mê học tập, sáng tạo; biết đấu tranh với chính mình để không sa ngã, chìm đắm vào thế giới ảo.</p> <p>+ Nhà trường, gia đình cần quan tâm hơn nữa đến các bạn trẻ. Các tổ chức trong nhà trường cần phải tăng cường thông qua các hoạt động để học sinh nâng cao bản lĩnh trước những luồng thông tin trên mạng xã hội, khước từ những cám dỗ.</p> <p>+ Xã hội cần phải có những giải pháp hữu hiệu hơn, bởi hiện nay chúng ta chưa có những biện pháp thực sự hữu dụng và không theo kịp được với trào lưu của giới trẻ...</p> <p>-Rút ra bài học cho bản thân</p>	0,25
		<p>d. Sáng tạo</p> <p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
		<p>e. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	0,25
	2	<p>Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ trong bài Tây Tiến, từ đó liên hệ với đoạn thơ của Hàn Mặc Tử và rút ra nhận xét về nỗi nhớ thiên nhiên, con người của hai nhà thơ.</p>	
		<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>Thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>Kết bài</i> khái quát được vấn đề</p> <p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Nỗi nhớ của nhà thơ Quang Dũng về thiên nhiên miền Tây trên những chặng đường hành quân. Từ đó liên hệ đến nỗi nhớ của Hàn Mặc Tử về thiên nhiên và con người thôn Vĩ và rút ra nhận xét về nỗi nhớ về thiên nhiên, con người của hai nhà thơ.</p> <p>c. Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp:</p> <p>* Khái quát chung</p> <p>– Giới thiệu về tác giả Quang Dũng, tác phẩm Tây Tiến và trích dẫn đoạn thơ cần nghị luận.</p> <p>* Cảm nhận về đoạn thơ trong bài thơ Tây Tiến</p> <p>– Nội dung: Nỗi nhớ của nhà thơ về thiên nhiên và những cuộc hành quân của đoàn binh Tây tiến.</p> <p>+ Thiên nhiên: Dữ dội, hoang sơ mà hùng vĩ thơ mộng.</p> <p>+ Đoàn binh Tây Tiến: Vất vả, gian lao, hành quân liên miên giữa núi rừng khắc nghiệt. Tuy nhiên họ vẫn mang vẻ đẹp anh hùng, lãng mạn hào hoa.</p> <p>– Nghệ thuật :</p> <p>+ Bút pháp lãng mạn, tinh thần bi tráng.</p>	0,25 0,5 0,5 2,0

	<p>+ Sử dụng các thủ pháp: Tương phản, cường điệu, điệp từ, các từ láy, ngắt nhịp, các thanh bằng-trắc,....</p> <p>+ Thể thơ bảy chữ</p> <p>+ Ngôn ngữ, hình ảnh: Giàu tính tạo hình, giàu chất họa, chất nhạc.</p> <p>* Liên hệ về đoạn thơ trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ</p> <p>Nỗi nhớ của Hàn Mặc Tử:</p> <p>+ Về đẹp thôn Vĩ Dạ xứ Huế buổi bình minh: hình ảnh thiên nhiên hiện lên thanh khiết, tinh khôi, tươi tốt; hình ảnh con người: kín đáo, dịu dàng, phúc hậu</p> <p>+ Tâm trạng của nhà thơ: Khao khát ước mong, đắm say mãnh liệt hướng về tình yêu, cuộc đời.</p> <p>* Nhận xét</p> <p>- Tương đồng :</p> <p>+ Cả hai đoạn thơ đều thể hiện niềm gắn bó tha thiết, nỗi nhớ da diết, sâu lắng của các tác giả về cảnh, về người.</p> <p>+ Thể thơ bảy chữ hiện đại.</p> <p>+ Cả 2 đoạn thơ đều cho thấy nét bút tài hoa, lãng mạn của 2 thi sĩ.</p> <p>- Khác biệt :</p> <p>+ Trong “Tây Tiến”: Nỗi nhớ da diết về đồng đội, về thiên nhiên hoang sơ dữ dội, hùng vĩ, thơ mộng của miền Tây, một thời Tây Tiến không thể nào quên. Đó là tình cảm đồng chí đồng đội, ân tình cách mạng trong kháng chiến chống Pháp.</p> <p>+ Trong “Đây thôn Vĩ Dạ”: Hồi ức về cảnh và người thôn Vĩ Dạ xứ Huế với những nét đặc trưng và mang đậm tâm tình, ước mong khao khát của thi nhân hướng về tình yêu, cuộc đời.</p> <p>* Đánh giá chung:</p> <p>Khẳng định lại nỗi nhớ chất chứa nỗi niềm tâm tư, đậm chất lãng mạn, tài hoa của hai thi sĩ.</p> <p>d. Sáng tạo</p> <p>- Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p> <p>e. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p>
--	--	--

-----Hết-----